

THÔNG BÁO

Về việc triệu tập thí sinh dự thi vòng 2 phần thi kiến thức chuyên ngành, kỳ tuyển dụng công chức cấp xã năm 2022

Căn cứ Quyết định số 3556/QĐ-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Đắk R'Lấp về việc ban hành Kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 510/QĐ-UBND ngày 17/02/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Đắk R'Lấp về việc phê duyệt kết quả thi vòng 1 kỳ tuyển dụng công chức cấp xã huyện Đắk R'Lấp năm 2022;

Ủy ban nhân dân huyện Đắk R'Lấp năm 2022 thông báo triệu tập thí sinh đủ điều kiện tham dự vòng 2 phần thi kiến thức chuyên ngành, kỳ tuyển dụng công chức cấp xã huyện Đắk R'Lấp năm 2022, như sau:

1. Triệu tập thí sinh dự thi vòng 2 phần thi kiến thức chuyên ngành, kỳ tuyển dụng công chức cấp xã huyện Đắk R'Lấp năm 2022.

(Có danh sách kèm theo).

2. Tài liệu ôn tập

- Tài liệu ôn tập: Thí sinh tự chuẩn bị tài liệu ôn tập theo danh mục các văn bản ôn tập thi vòng 2 phần thi kiến thức chuyên ngành (có danh mục kèm theo).

3. Tổ chức thi

- Thời gian: Lúc 07 giờ 30 phút, ngày 05/3/2023.

- Địa điểm: Trường Tiểu học Bùi Thị Xuân, huyện Đắk R'Lấp (địa chỉ: tổ dân phố 3, thị trấn Kiến Đức, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông).

Đề nghị thí sinh có mặt trước 7 giờ 00 phút để ổn định tổ chức. Khi tham gia dự thi, thí sinh phải xuất trình Giấy chứng minh nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân hoặc một trong các loại giấy tờ tùy thân hợp pháp khác có dán ảnh để giám thị đối chiếu trước khi vào phòng thi.

Trên đây là Thông báo triệu tập thí sinh dự thi vòng 2 (phần thi kiến thức chuyên ngành), kỳ tuyển dụng công chức cấp xã huyện Đắk R'Lấp năm 2022 và các nội dung có liên quan.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Hội đồng tuyển dụng;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Trung tâm VH – TT&TT huyện;
- Thí sinh dự thi tuyển;
- Lưu: VT, HETD.



KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đỗ Thanh Cát

DANH SÁCH
THÍ SINH DỰ THI VÒNG 2 KỲ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC CẤP XÃ HUYỆN ĐẮK R'LẤP NĂM 2022

Phần thi: Kiến thức chuyên ngành

(Kèm theo Thông báo số 13 /TB-UBND ngày 17 tháng 02 năm 2023 của UBND huyện Đắk R'Lấp)

TT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú	Đào tạo		Đơn vị đăng ký dự tuyển	Ghi chú
						Trình độ	Chuyên ngành		
1	Nguyễn Thị Kim Anh	01	23/8/1992	Kinh	TDP8, thị trấn Kiến Đức, huyện Đắk R'Lấp, Đắk Nông	Cử nhân	Luật Kinh tế	Công chức Văn phòng - thống kê, UBND xã Đắk Sin	
2	Phạm Thị Ngọc Chuyên	02	19/4/1997	Kinh	Thôn 8, xã Kiến Thành, huyện Đắk R'Lấp, Đắk Nông	Cử nhân	Su phạm Ngữ văn	Công chức Văn hoá - xã hội, UBND xã Kiến Thành	
3	Hồ Đại Dương	03	20/6/1992	Kinh	Xã Mỹ Lợi, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định	Cử nhân	Tài chính - ngân hàng	Công chức Tài chính - kế toán, UBND xã Đắk Sin	
4	Nguyễn Thị Hào	06	20/2/1983	Kinh	Thôn 10, xã Đắk Sin, huyện Đắk R'Lấp, Đắk Nông	Cử nhân	Luật	Công chức Văn phòng - thống kê, UBND xã Đắk Sin	
5	Nguyễn Như Hiếu	07	22/6/1998	Kinh	TDP6, thị trấn Kiến Đức, huyện Đắk R'Lấp, Đắk Nông	Cử nhân	Quản lý đất đai	Công chức Địa chính - nông nghiệp, UBND xã Đắk Ru	
6	Nguyễn Hoà	08	10/7/1993	Kinh	TDP1, thị trấn Kiến Đức, huyện Đắk R'Lấp, Đắk Nông	Kỹ Sư	Quản lý đất đai	Công chức Địa chính - nông nghiệp, UBND xã Hưng Bình	
7	Phạm Minh Khoái	10	06/6/1982	Kinh	TDP6, thị trấn Kiến Đức, huyện Đắk R'Lấp, Đắk Nông	Cử nhân	Tài chính - ngân hàng	Công chức Tài chính - kế toán, UBND thị trấn Kiến Đức	
8	Nguyễn Xuân Kiệt	11	04/01/1995	Kinh	TDP1, thị trấn Kiến Đức, huyện Đắk R'Lấp, Đắk Nông	Cử nhân	Luật	Công chức Văn phòng - thống kê, UBND xã Nghĩa Thắng	
9	H Lệ	12	17/3/1998	M'Nông	Bon Pi Nao, xã Nhân Đạo, huyện Đắk R'Lấp, Đắk Nông	Cử nhân	Văn hoá các Dân tộc thiểu số Việt Nam	Công chức Văn hoá - xã hội, UBND xã Nhân Đạo	
10	Phạm Thị Thuý Liễu	13	10/6/1991	Kinh	Tổ 2, phường Nghĩa Đức, Tp. Gia Nghĩa, Đắk Nông	Kỹ Sư	Quản lý tài nguyên rừng	Công chức Địa chính - nông nghiệp, UBND xã Đắk Ru	
11	Nguyễn Thuý Linh	14	16/6/1990	Kinh	Thôn 3, xã Nhân Cơ, huyện Đắk R'Lấp, Đắk Nông	Cử nhân	Tài chính - ngân hàng	Công chức Tài chính - kế toán, UBND xã Kiến Thành	
12	Nguyễn Xuân Linh	15	02/6/1988	Kinh	Thôn 3, xã Đắk Sin, huyện Đắk R'Lấp, Đắk Nông	Cử nhân	Công nghệ thông tin	Công chức Văn hoá - xã hội, UBND xã Đắk Sin	



TT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú	Đào tạo		Đơn vị đăng ký dự tuyển	Ghi chú
						Trình độ	Chuyên ngành		
13	Hoàng Thị Mai	16	21/6/1988	Tày	Thôn Tân Lập, xã Đăk Ru, huyện Đăk R'Lấp, Đăk Nông	Kỹ Sư	Công nghệ thông tin	Công chức Văn phòng - thống kê, UBND xã Đăk Ru	
14	Lý Thị Nén	18	19/9/1991	Nùng	Thôn 4, xã Quảng Sơn, huyện Đăk Glong, Đăk Nông	Cử nhân	Công tác xã hội	Công chức Văn hoá - xã hội, UBND xã Đăk Sin	
15	Lê Thị Nga	19	05/10/1986	Kinh	Thôn 3, xã Kiến Thành, huyện Đăk R'Lấp, Đăk Nông	Cử nhân	Kế toán	Công chức Tài chính - kế toán, UBND xã Kiến Thành	
16	Hoàng Thị Thanh	22	21/8/1997	Tày	TDP5, thị trấn Kiến Đức, huyện Đăk R'Lấp, Đăk Nông	Đại học	Quản lý nhà nước	Công chức Văn phòng - thống kê, UBND xã Đăk Ru	
17	Giàng A Thụ	23	01/6/1994	Mông	Bản Giang Châu, xã Đăk Ngo, huyện Tuy Đức, Đăk Nông	Cử nhân	Luật	Công chức Tư pháp - hộ tịch, UBND xã Nghĩa Thắng	
18	Thị Thương	24	08/12/1994	M'Nông	Bon OI Butung, xã Quảng Tín, huyện Đăk R'Lấp, Đăk Nông	Cử nhân	Công tác xã hội	Công chức Văn hoá - xã hội, UBND xã Đạo Nghĩa	
19	Phan Văn Tiến	25	26/7/1992	Kinh	TDP1, thị trấn Kiến Đức, huyện Đăk R'Lấp, Đăk Nông	Đại học	Giáo dục thể chất (Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm)	Công chức Văn hoá - xã hội, UBND thị trấn Kiến Đức	
20	Vi Ngọc Yến	26	05/9/1991	Tày	TDP3, thị trấn Kiến Đức, huyện Đăk R'Lấp, Đăk Nông	Cử nhân	Quản trị nhân lực	Công chức Văn hoá - xã hội, UBND xã Kiến Thành	



DANH MỤC TÀI LIỆU

Thi vòng 2 (phần thi kiến thức chuyên ngành), kỳ tuyển dụng công chức cấp xã huyện Đắk R'Lấp năm 2022

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-UBND ngày 17/02/2023 của UBND huyện Đắk R'Lấp)

1. Công chức Văn phòng – Thống kê

Nghị định số 61/2018/NĐ-CP, ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Nghị định số 30/2020/NĐ-CP, ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư;

Nghị định số 45/2020/NĐ-CP, ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Thông tư 04/2021/TT-TTCP, ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình tiếp công dân;

Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản Quy phạm pháp luật.

2. Công chức Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường

Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT, ngày 19 tháng 5 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;

Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 22 tháng 01 năm 2021 của UBND tỉnh Đắk Nông ban hành Quy định cụ thể một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Luật Xây dựng số 50/2014/QH13;

Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng;

Quyết định 318/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 – 2025.

3. Công chức Tài chính – Kế toán

Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Thông tư 344/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định về quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn;

Luật Kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20/11/2015;

Thông tư 70/2019/TT-BTC ngày 03/10/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán ngân sách và tài chính xã;

Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

4. Công chức Tư pháp - hộ tịch

Luật Hộ tịch năm 2014;

Nghị định số 123/2015/NĐ-CP, ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;

Nghị định số 28/2013/NĐ-CP, ngày 04/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phổ biến, giáo dục pháp luật;

Nghị định số 23/2015/NĐ-CP, ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng giao dịch;

Thông tư số 01/2020/TT-BTP ngày 03/3/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của nghị định số 23/2015/NĐ-CP, ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng giao dịch.

5. Công chức Văn hoá – Xã hội

Nghị định số 122/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa” “Làng văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”;

Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ về Quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;

Nghị định 131/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng;

Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ về việc quy định chính sách Bảo trợ xã hội đối với đối tượng Bảo trợ xã hội;

Nghị định 07/2021/NĐ-CP Quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 – 2025.
